

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2021/DS-ST.
Ngày: 04-3-2021.
V/v: “Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Dũng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Châu Văn Sơn.

2. Bà Võ Thị Thanh Thủy.

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thủy – Thẩm tra viên
Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.*

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 145/2020/TLST-DS, ngày 27/10/2020, về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định xét xử số 07/2021/QĐXXST-DS, ngày 18/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Chu Thị Ph, sinh năm: 1961; Địa chỉ: xã L, huyện T, tỉnh L (Có mặt).

2. Bị đơn: Ông Trần Văn N, sinh năm: 1973 (Vắng mặt);

Bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm: 1977 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã Q, huyện T, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và những lời trình bày tại phiên tòa của nguyên đơn, bà Chu Thị Ph, như sau:

Từ năm 2017 vợ chồng ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị Ngọc L có mua thức ăn chăn nuôi của bà. Mỗi lần mua bán, bà có ghi sổ để theo dõi, ông N và bà L không có ký nhận vào sổ mua bán này. Hai bên thỏa thuận bà sẽ bán thiếu thức ăn cho vợ chồng ông N, khi nào xuất chuồng thì vợ chồng ông N thanh toán toàn bộ số tiền mua thức ăn trước đó. Tuy nhiên, mỗi lần xuất chuồng thì ông N và bà L không thanh toán toàn bộ cho bà như thỏa thuận. Tổng cộng số tiền ông N và bà L còn nợ bà là 75.766.000đ, sau đó bà L và ông N có trả được 30.000.000đ và ngày 28/4/2019 bà L viết giấy cam kết hẹn đến cuối năm 2019 sẽ trả cho bà số tiền còn lại là 45.766.000đ nhưng ông N và bà L không thanh toán.

Vì vậy, nay bà khởi kiện yêu cầu ông N và bà L liên đới trả số tiền còn nợ là 45.766.000đ.

Tại đơn khởi kiện bà yêu cầu ông N và bà L trả tiền lãi với số tiền là 12.365.000đ nhưng nay bà rút lại yêu cầu về việc yêu cầu tính lãi này.

2. Bị đơn, ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị Ngọc L vắng mặt trong suốt quá trình hòa giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa: Các đương sự trình bày đã cung cấp đủ các chứng cứ, không cung cấp chứng cứ gì thêm đồng thời vẫn giữ ý kiến và yêu cầu của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Chu Thị Ph khởi kiện yêu cầu ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị Ngọc L trả số tiền mua thức ăn chăn nuôi. Đây là quan hệ tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán tài sản theo quy định tại Điều 430 của Bộ luật dân sự năm 2015. Ông N và bà L sinh sống tại huyện Tân Trụ, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị Ngọc L đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Bà Phụng yêu cầu ông N và bà L trả số tiền mua thức ăn chăn nuôi còn nợ là 45.766.000đ. Ông N và bà L đã được Tòa án tiến hành niêm yết thông báo thụ lý vụ án, thông báo về các phiên hòa giải và quyết định xét xử vụ án.

Trong các thông báo này Tòa án đã nêu rõ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng vắng mặt và không có ý kiến phản đối gì. Tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện ... mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Như vậy, Hội đồng xét xử xác định ông N và bà L có nợ bà Ph số tiền mua thức ăn chăn nuôi là 45.766.000đ. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ph.

[4] Về tiền lãi, bà Ph rút lại yêu cầu về việc tính tiền lãi, đây là ý chí tự nguyện của bà Ph nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà Chu Thị Ph về việc yêu cầu ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị Ngọc L trả 12.365.000đ.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do buộc ông N và bà L trả tiền cho bà Ph nên ông N và bà L phải liên đới chịu án phí trên số tiền phải trả cho bà Ph. Bà Ph không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, Điều 35, 39, 147, 271, 227, 228, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, 440, 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị Ngọc L liên đới trả bà Chu Thị Ph số tiền mua thức ăn chăn nuôi còn nợ là 45.766.000đ (Bốn mươi lăm triệu bảy trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà Chu Thị Ph về việc yêu cầu ông Trần Văn Na và bà Nguyễn Thị Ngọc L trả 12.365.000đ tiền lãi.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị Ngọc L phải liên đới chịu 2.288.000đ (Hai triệu hai trăm tám mươi tám nghìn đồng).

Hoàn trả cho bà Chu Thị Ph số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.453.000đ (Một triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn đồng) theo biên lai số 4298 ngày 27/10/2020 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- THA DS huyện Tân Trụ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Dũng